

## Thị trường thế giới

### 1D

|           |        |        |
|-----------|--------|--------|
| Dow Jones | 26,815 | 0.20%  |
| S&P 500   | 3,247  | 0.30%  |
| Nikkei    | 23,205 | 0.51%  |
| Shanghai  | 3,219  | -0.12% |
| Hang Seng | 23,259 | -0.22% |
| FTSE 100  | 5,843  | 0.35%  |
| VIX       | 28     | -1.19% |

## Thị trường Việt Nam

### VN-Index

### VN30

|                   |           |           |
|-------------------|-----------|-----------|
| VN-Index          | 909.2     | 855.1     |
| 1D                | 0.06%     | 0.22%     |
| YTD               | -5.39%    | -2.73%    |
| GTGD (tỷ VND)     | 6,275.15  | 2,958.02  |
| Vốn hoá (tỷ VND)  | 3,285,486 | 2,458,830 |
| NĐTNN (tỷ VND)    | -131.28   | -94.76    |
| Tự doanh (tỷ VND) | 99.43     | 60.72     |
| P/E               | 14.9      | 11.9      |
| P/B               | 2.0       | 1.9       |

## Lợi suất TPCP

### YTD

|                  |       |        |
|------------------|-------|--------|
| Việt Nam 3 tháng | 0.37% | -75.2% |
| Việt Nam 3 năm   | 1.04% | -37.3% |
| Việt Nam 10 năm  | 2.83% | -17.1% |
| Mỹ 3 tháng       | 0.08% | -94.6% |
| Mỹ 2 năm         | 0.13% | -91.5% |
| Mỹ 10 năm        | 0.66% | -65.3% |

## Giá hàng hoá

### 1D

|                       |       |       |
|-----------------------|-------|-------|
| Dầu Brent (USD/thùng) | 42.2  | 0.60% |
| Vàng (USD/ounce)      | 1,870 | 0.08% |

## Tỷ giá

### 1D

|         |        |        |
|---------|--------|--------|
| USD/VND | 23,210 | -0.15% |
| EUR/VND | 27,075 | 0.11%  |
| JPY/VND | 22,027 | -0.19% |
| CNY/VND | 3,405  | -0.34% |

## Lãi suất liên ngân hàng

### YTD

|         |       |        |
|---------|-------|--------|
| Qua đêm | 0.10% | -93.4% |
| 1 tuần  | 0.15% | -93.9% |
| 2 tuần  | 0.21% | -92.8% |
| 1 tháng | 0.28% | -92.1% |

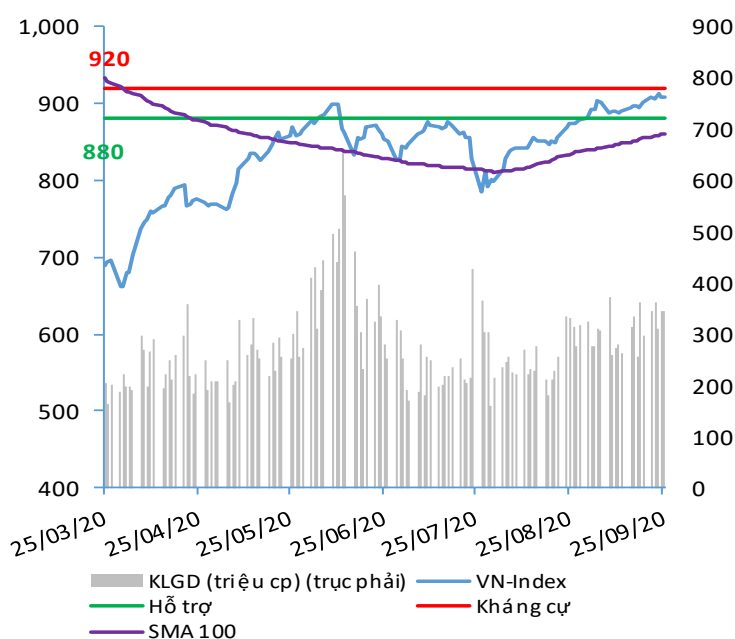
## NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận mức điểm đánh giá tổng quan của chỉ số VN-Index đạt **+17.65 điểm** và chỉ số VN30 đạt **+23.53 điểm**; tương đương với diễn biến thị trường đi ngang có chiều hướng tăng giá.

Diễn biến ngắn hạn cho thấy kịch bản áp lực điều chỉnh xuất hiện tại diễn biến T+3 cùng với mẫu hình nền cảnh báo cho khả năng chỉ số VN-Index tạo đỉnh ngắn hạn và sẽ sớm quay đầu giảm điểm. Diễn biến này được xác nhận bởi sự suy yếu trong sức mạnh tổng quan của chỉ số VN-Index kết thúc ngày giao dịch 24.09.2020. Tuy vậy, diễn biến T+10 nhìn chung vẫn tiếp tục duy trì được xu hướng tăng khá tốt.

Với diễn biến áp lực điều chỉnh đang ngày càng gia tăng, nhà đầu tư có thể xem xét giải ngân khi chỉ số VN-Index tìm về các vùng hỗ trợ lần lượt tại các ngưỡng 900 điểm & 880 điểm. Các nhóm cổ phiếu nên được lưu ý bao gồm nhóm cổ phiếu chứng khoán, thủy sản, nguyên vật liệu và những cổ phiếu có kỳ vọng KHQD Quý 3 tốt.

## VN-INDEX



## ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 25/09/2020

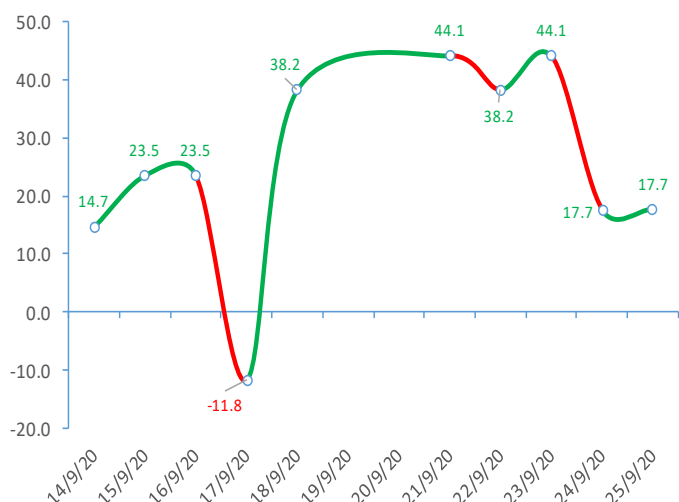
| Nhóm chỉ báo                   | Chỉ báo                      | Điểm |
|--------------------------------|------------------------------|------|
| Xu hướng                       | EMA (3); EMA (10) & SMA (20) | 7    |
| Định hướng & Sức mạnh xu hướng | DMI & ADX                    | 2    |
| Dao động & Động lượng          | RSI (14)                     | 0    |
|                                | MFI (14)                     | -2   |
|                                | Stochastic (14,3,3)          | -3   |
|                                | MACD (12,26,9)               | 1    |
|                                | CMF                          | 0    |
| Khối lượng                     | OBV                          | 0    |
|                                | Volume                       | 0    |
| Độ rộng                        | Advance - Decline            | 1    |

Điểm đánh giá chung 17.65

Nhận Định

Diễn biến đi ngang

## ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH:



## ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 25/09/2020

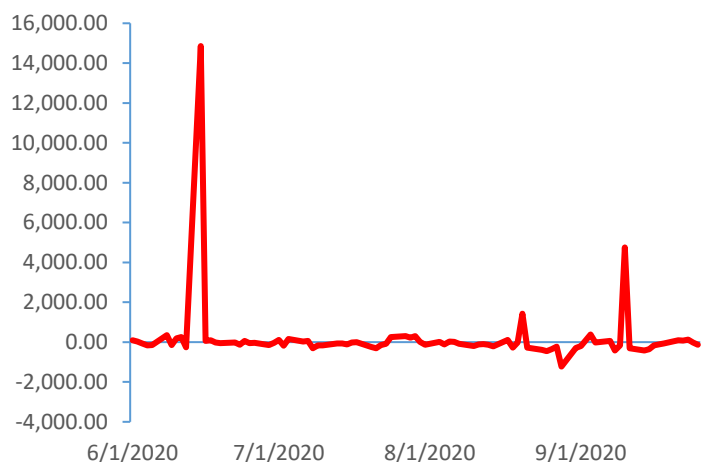
| STT | Mã CK | Điểm | Trạng thái |
|-----|-------|------|------------|
| 1   | BID   | 34.6 | Tăng giá   |
| 2   | BVH   | 29.9 | Tăng giá   |
| 3   | CTG   | 33.4 | Tăng giá   |
| 4   | FPT   | 21.6 | Đi ngang   |
| 5   | GAS   | 30.0 | Tăng giá   |
| 6   | HDB   | 25.2 | Tăng giá   |
| 7   | HPG   | 28.6 | Tăng giá   |
| 8   | MBB   | 26.2 | Tăng giá   |
| 9   | MSN   | 21.3 | Đi ngang   |
| 10  | MWG   | 24.2 | Đi ngang   |
| 11  | PLX   | 29.6 | Tăng giá   |
| 12  | PNJ   | 22.5 | Đi ngang   |
| 13  | POW   | 25.0 | Tăng giá   |
| 14  | REE   | 22.4 | Đi ngang   |
| 15  | SSI   | 30.9 | Tăng giá   |
| 16  | STB   | 29.2 | Tăng giá   |
| 17  | TCB   | 28.2 | Tăng giá   |
| 18  | VCB   | 31.2 | Tăng giá   |
| 19  | VHM   | 18.9 | Đi ngang   |
| 20  | VIC   | 19.0 | Đi ngang   |
| 21  | VJC   | 20.7 | Đi ngang   |
| 22  | VNM   | 17.6 | Đi ngang   |
| 23  | VPB   | 32.8 | Tăng giá   |
| 24  | VRE   | 26.5 | Tăng giá   |

## THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

|                   |               |          |          |          |               |                   |
|-------------------|---------------|----------|----------|----------|---------------|-------------------|
| < -75 <           | < -50 <       | < -25 <  | 0        | < +25 <  | < +50 <       | < +75 <           |
| Giảm giá rất mạnh | Giảm giá mạnh | Giảm giá | Đi ngang | Tăng giá | Tăng giá mạnh | Tăng giá rất mạnh |

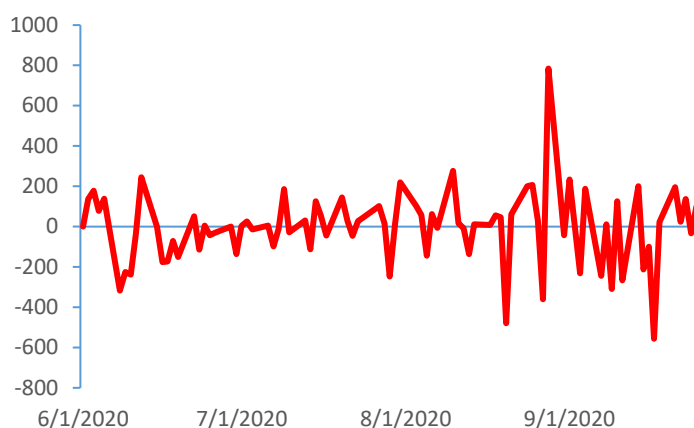
## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Giá trị giao dịch ròng NĐTNN (tỷ đồng)

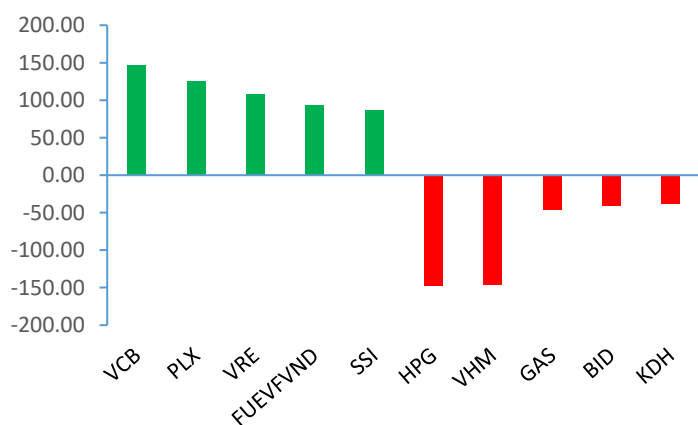


## GIAO DỊCH TỰ DOANH

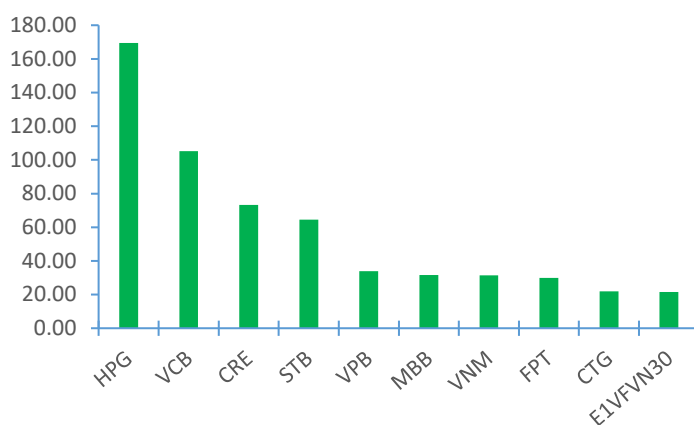
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh (tỷ đồng)



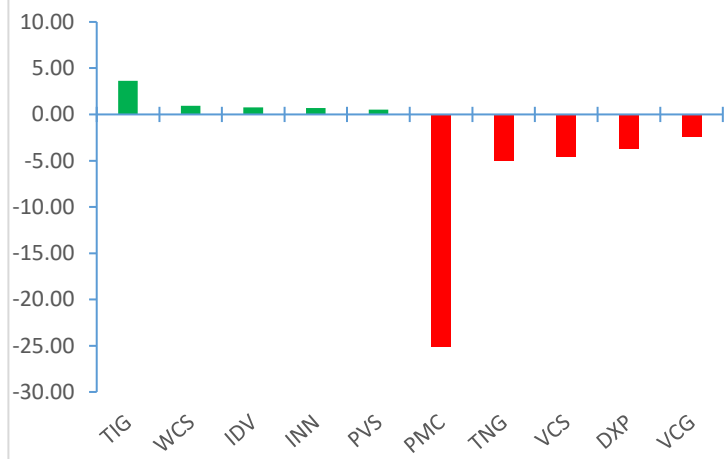
Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ đồng)



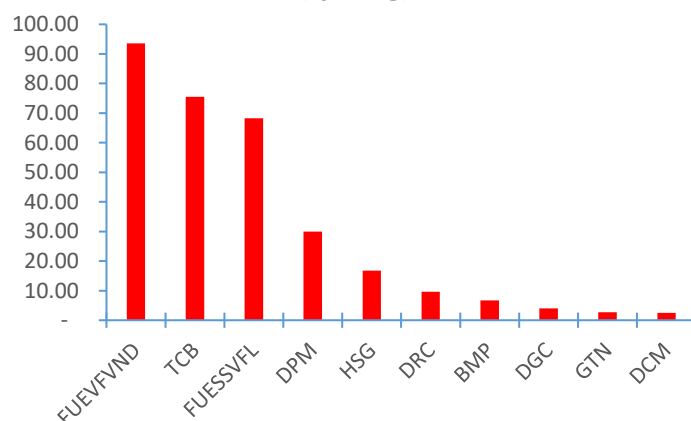
Top cổ phiếu mua ròng của tự doanh trên HSX (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HNX (tỷ đồng)



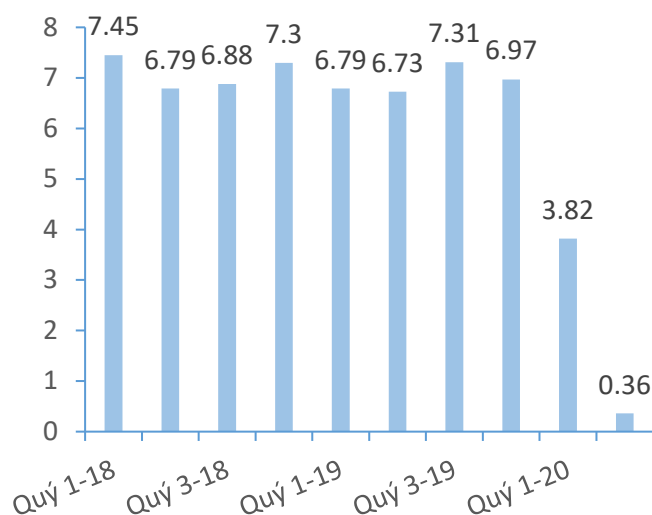
Top cổ phiếu bán ròng của tự doanh trên HSX (tỷ đồng)



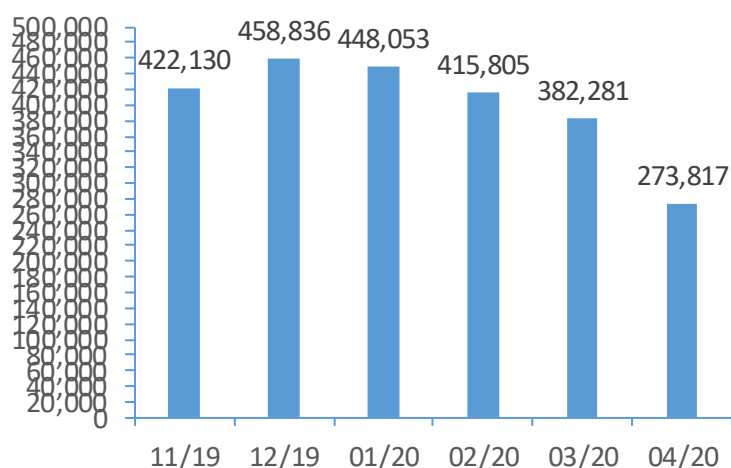
Nguồn: Bloomberg, Fiinpro

## CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

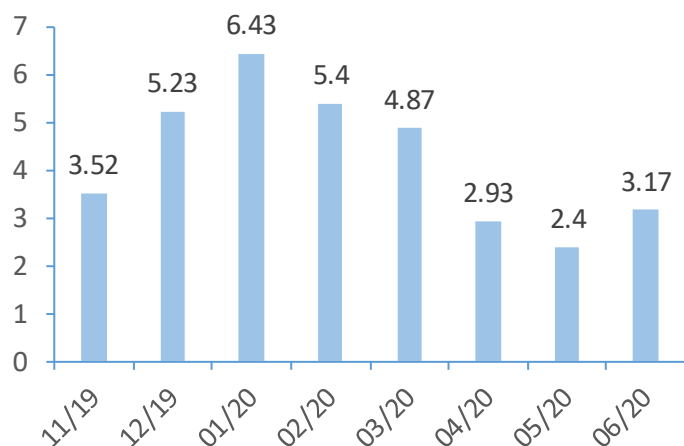
**Tăng trưởng GDP Việt Nam (%)**



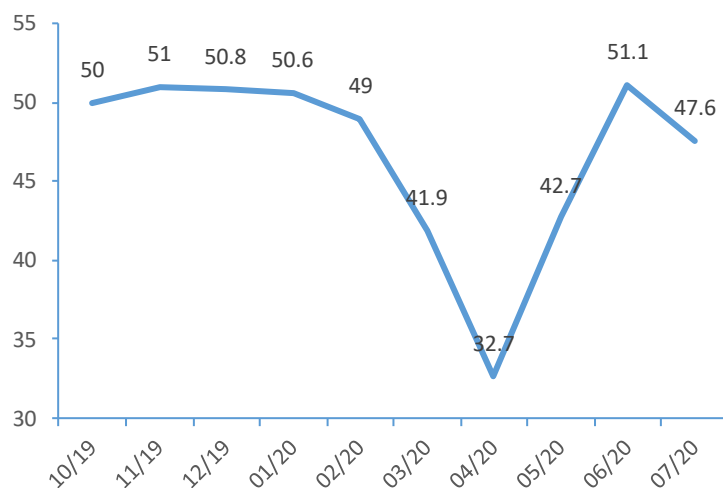
**Tổng mức bán lẻ hàng hoá (tỷ VND)**



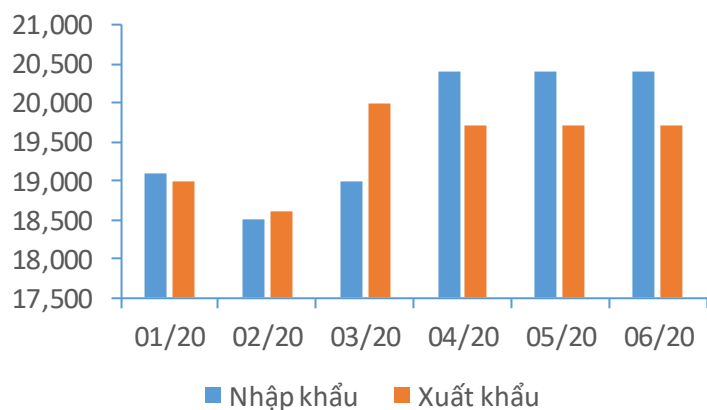
**CPI Việt Nam (%)**



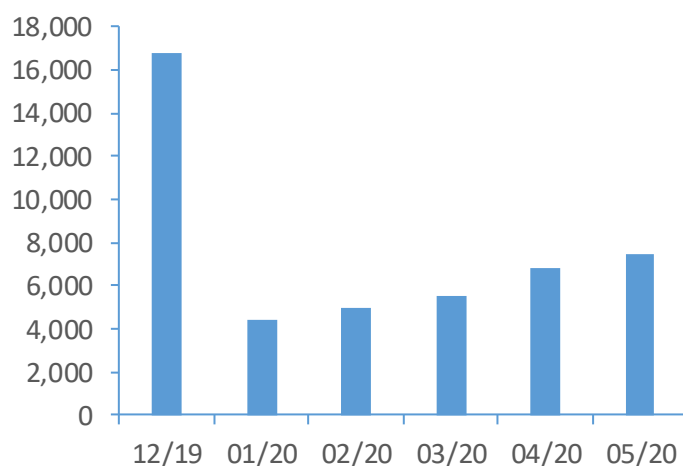
**PMI**



**Giá trị xuất nhập khẩu của Việt Nam (triệu USD)**



**Tổng vốn FDI đăng ký triệu USD)**



Giá dầu thế giới duy trì đà tăng trong phiên giao dịch ngày 24/09/2020

Giá dầu tăng do thông tin tồn kho nhiên liệu và dự trữ dầu thô của Mỹ giảm. Tuy nhiên, mức tăng giá dầu bị hạn chế khi Anh, Đức và Pháp áp đặt các hạn chế mới nhằm ngăn chặn virus corona lây lan, tất cả các nhân tố này đã ảnh hưởng đến nhu cầu nhiên liệu.

Kết phiên, giá dầu Brent tăng 0.4% lên 41,94 USD/thùng trong khi giá dầu WTI tăng 1% lên 40,31 USD/thùng. Đáng chú ý, chênh lệch giữa giá dầu Brent và WTI chạm mức thấp nhất kể từ cuối tháng 5/2020 khi giá dầu WTI cao hơn dầu Brent.

IMF lạc quan hơn về triển vọng kinh tế toàn cầu

Ngày 24/9, người phát ngôn Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) Gerry Rice nhận định triển vọng kinh tế toàn cầu ít ảm đạm hơn so với dự báo đưa ra 3 tháng trước, nhờ hoạt động kinh tế của Trung Quốc và các nền kinh tế tiên tiến khác khả quan ngoài dự đoán. Tuy nhiên, ông Rice cho rằng triển vọng kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều thách thức đến từ đại dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19. Theo ông Rice, tình hình vẫn còn bất ổn ở nhiều nước đang phát triển và các thị trường nổi hơn Trung Quốc. Bên cạnh đó, IMF cũng quan ngại về mức độ nợ đang gia tăng.

Tỷ giá trên thị trường liên ngân hàng liên tiếp tăng nhanh

Sáng nay, trên thị trường liên ngân hàng, tỷ giá tiếp tục tăng khá mạnh phiên thứ hai liên tiếp, chốt phiên giao dịch ở mức 23.190 VND/USD, tăng 6 đồng so với phiên 23/9. Như vậy giá USD giao ngay trên thị trường này đã tạo chênh cao hơn đáng kể so với mức giá mua vào 23.175 VND mà NHNN niêm yết.

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam đứng thứ hai châu Á trong năm 2020

Đây là đánh giá của hãng xếp hạng tín nhiệm S&P Global Ratings trong báo cáo mới nhất dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2020 sẽ đạt mức 1.9% và 11.2% vào năm 2021. Đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương, S&P kỳ vọng các nền kinh tế trong khu vực sẽ giảm 2% vào năm 2020 và tăng trưởng 6,9% vào năm tới, vẫn thấp hơn 5% so với xu hướng trước Covid-19.

Việt Nam tiếp tục nằm trong danh sách tho dõi nâng hạng thị trường mới nổi của FTSE Russell

Trong kỳ đánh giá tháng 3/2020 của FTSE, Việt Nam đã thỏa mãn 7 trên 9 tiêu chí để có thể được nâng hạng lên thị trường mới nổi loại 2. Hai tiêu chí còn lại chưa thỏa mãn là Thanh Toán Bù Trừ – Ít xảy ra giao dịch thất bại (Settlement – Rare incidence of failed trades) và Chu kỳ thanh toán DvP (Settlement Cycle DvP) – hiện đang được đánh giá là "Không Đánh Giá" (N/A) và "Hạn Chế" (Restricted).

## TIN DOANH NGHIỆP

| Mã CK | Điểm tin                                           | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| PVD   | Công bố số liệu ước tính KQKD 9 tháng đầu năm 2020 | Theo số liệu ước tính, doanh thu trong 9 tháng đầu năm nay đạt 4,300 tỷ đồng, tăng 45% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ ước 100 tỷ đồng, so với gần 49 tỷ đồng cùng kỳ năm 2019. Theo báo cáo bán niên, doanh thu công ty đạt 3,145 tỷ và lãi ròng hơn 86 tỷ đồng. Như vậy, ước tính quý III, doanh thu tăng hơn 8% lên 1,155 tỷ đồng và lãi ròng giảm 48% còn 14 tỷ đồng. |
| KDC   | Công bố số liệu ước tính KQKD 9 tháng đầu năm 2020 | KDC vừa công bố số liệu ước tính KQKD quý III/2020 với doanh thu 2,293 tỷ đồng - tăng gần 24% so với cùng kỳ; tương ứng LNST thu về 128 tỷ - tăng hơn 141%. Luỹ kế 9 tháng, doanh thu thuần ước đạt 5,960 tỷ đồng, tăng 17% so với 9 tháng đầu năm ngoái, chủ yếu là do doanh thu ngành dầu tăng. Lợi nhuận trước thuế luỹ kế thu về 338 tỷ đồng, tăng 49% và chính thức vượt kế hoạch đề ra của cả năm.           |
| VHC   | Thông báo tạm ứng cổ tức năm 2020                  | Ngày 24/9, HĐQT đã thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 09/10/2020 và thanh toán dự kiến từ ngày 16/10/2020.                                                                                                                                                                                                         |
| PVT   | Thông báo thay đổi thành viên trong HĐQT           | HĐQT đã chấp thuận cho ông Đoàn Văn Nhuộm thôi đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT và tạm miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT kể từ ngày 23/9 theo đơn từ nhiệm. HĐQT PVTrans phân công ông Mai Thế Toàn phụ trách hoạt động của HĐQT kể từ ngày 23/9 cho đến khi có nhân sự được bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT.                                                                                                       |
| NLG   | Thông báo giao dịch của người liên quan đến HĐQT   | Ông Nguyễn Nam, con ông Nguyễn Xuân Quang – Chủ tịch HĐQT đăng ký bán 1,33 triệu cổ phiếu NLG từ ngày 30/9 đến 28/10/2020 theo phương thức thỏa thuận. Dự kiến giao dịch thành công, ông Nam sẽ giảm sở hữu tại NLG xuống còn hơn 176,000 cổ phiếu, tỷ lệ 0.07%.                                                                                                                                                   |
| NVL   | Thông báo tăng vốn điều lệ                         | Novaland đã tăng điều lệ và sẽ đăng ký vốn điều lệ mới là 9,708.3 tỷ đồng. Hình thức tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu phổ thông để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi. Số vốn điều lệ trên được chia thành 970,83 triệu cổ phần phổ thông, với mệnh giá là 10,000 đồng/cổ phần.                                                                                                                                 |

Nguồn: CTS tổng hợp

**TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2020 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

**LIÊN HỆ**

Hội Sở VietinBank Securities:

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: +84.24.3974.1771 – Fax: +84.24.3974.1760

Website: [www.cts.vn](http://www.cts.vn)

Hotline: 1900.58.88.66